ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 34 /2017/QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 18 tháng 9 năm 2017*

VP.HĐND-UBND H.ĐỊNH QUÁN
CÔNG VĂN ĐẾN Số: 4803
Ngày: 20/9/2017
Chuyển:

QUYẾT ĐỊNH

Quy định giá tối đa dịch vụ sử dụng đò, phà trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước do địa phương quản lý

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa dịch vụ;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông Vận tải tại Tờ trình số 4240/TTr-SGTVT ngày 14/7/2017 và Công văn số 5513/SGTVT-QLVTPT ngày 07/9/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về giá tối đa dịch vụ sử dụng đò, phà trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước do địa phương quản lý.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng thu giá dịch vụ

Giá sử dụng dịch vụ đò, phà được áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đối tượng thu phí dịch vụ bao gồm hàng hóa, người, phương tiện giao thông, xe máy công trình và các thiết bị khác có nhu cầu sử dụng dịch vụ đò, phà.

2. Đối tượng được miễn

Những đối tượng sau đây được miễn phí khi sử dụng dịch vụ đò, phà:

a) Xe cứu hỏa;

b) Xe cứu thương và các loại xe khác chở người bị nạn đi cấp cứu;

c) Xe quân sự, xe công an đang đi làm nhiệm vụ;

d) Xe đi làm nhiệm vụ khẩn cấp về chống lụt bão, dịch bệnh;

đ) Trẻ em, hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng;

e) Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Đơn vị tổ chức thu giá dịch vụ

Các tổ chức, cá nhân trực tiếp đầu tư, quản lý và khai thác có giấy phép đăng ký kinh doanh vận tải hàng hóa, hành khách thủy nội địa, cung cấp dịch vụ được quyền thu phí sử dụng dịch vụ qua đò, phà theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Giá sử dụng dịch vụ đò, phà

1. Đồng tiền thu: Việt Nam đồng (VNĐ).

2. Mức thu: Mức thu được quy định như sau (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng):

a) Giá dịch vụ qua đò:

STT	Đối tượng thu	Đơn vị tính	Mức thu tối đa	Ghi chú
01	Người	Đồng/lượt	3.000	
02	Xe đạp	Đồng/lượt	3.000	
03	Xe máy	Đồng/lượt	5.000	

b) Giá dịch vụ qua phà:

STT	Đối tượng thu	Đơn vị tính	Mức thu tối đa	Ghi chú
01	Xe có trọng tải đến 1 tấn	Đồng/lượt	40.000	
02	Xe có trọng tải trên1 tấn đến 3 tấn	Đồng/lượt	65.000	
03	Xe có trọng tải trên 3 tấn đến 5 tấn	Đồng/lượt	85.000	
04	Xe có trọng tải trên 5 tấn đến 7 tấn	Đồng/lượt	105.000	
05	Xe có trọng tải trên 7 tấn đến 8 tấn	Đồng/lượt	120.000	
06	Xe có trọng tải trên 8 tấn đến 10 tấn	Đồng/lượt	150.000	
07	Xe có trọng tải trên 10 tấn đến 15 tấn	Đồng/lượt	170.000	
08	Xe có trọng tải trên 15 tấn đến 25 tấn	Đồng/lượt	190.000	
09	Xe có trọng tải trên 25 tấn, đầu kéo + rơ - moóc	Đồng/lượt	200.000	
10	Xe lôi, xe công nông	Đồng/lượt	10.000	
11	Xe ô tô đến 5 chổ ngồi	Đồng/lượt	60.000	
12	Xe ô tô 6 - 16 chổ ngồi	Đồng/lượt	70.000	
13	Xe ô tô 17 - 30 chổ ngồi	Đồng/lượt	75.000	
14	Xe ô tô 31 - 50 chổ ngồi	Đồng/lượt	85.000	
15	Xe ô tô trên 50 chổ ngồi	Đồng/lượt	100.000	
16	Xe máy công trình	Đồng/lượt	180.000	
17	Hàng hóa, thiết bị	Đồng/tấn	20.000	
18	Thuê bao cả chuyến phà	Đồng/lượt	200.000	

Ghi chú:

- Trọng tải xe được xác định bằng tự trọng xe + hàng hóa (nếu có).

- Khách đi trên xe thu như người đi bộ.

Trường hợp hành khách có mang theo hàng hóa, mức thu đối với hàng hóa có khối lượng từ 50 kg trở lên không quá 5.000 đồng/một đơn vị tính là 50 kg (từ 20 kg đến dưới 50 kg thì mức thu được áp dụng như mức thu đối với xe

đạp đi kèm hành khách; hàng hóa dưới 20kg không thu phí), nếu hàng hóa cồng kềnh thì mức thu có thể cao hơn nhưng không quá hai lần mức thu đối với hàng hóa thông thường.

- Mức thu giá tối đa dịch vụ nêu trên là mức để cho mỗi địa phương căn cứ tình hình thực tế và điều kiện cụ thể tại địa phương mà xây dựng mức thu cho phù hợp nhưng không được vượt quá mức quy định này. Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa quyết định mức thu trên cơ sở điều kiện thực tế của địa phương đảm bảo không vượt quá mức tối đa cho phép tại quy định này. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa có trách nhiệm báo cáo cơ quan cấp trên có thẩm quyền theo quy định để theo dõi quá trình thực hiện.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/10/2017 và thay thế Quyết định số 13/2009/QĐ-UBND ngày 17/3/2009 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc quy định thu phí qua đò trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Quyết định số 63/2009/QĐ-UBND ngày 16/9/2009 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc quy định thu phí qua phà trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Sở Tài chính

Phối hợp Sở Giao thông Vận tải, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa và các đơn vị liên quan hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện giá dịch vụ tại Quyết định này.

b) Cục Thuế Đồng Nai

Tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý thuế, hướng dẫn thực hiện chính sách pháp luật thuế theo quy định, thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định pháp luật.

b) Sở Giao thông Vận tải:

Sở Giao thông Vận tải chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa và các đơn vị liên quan hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện giá dịch vụ tại Quyết định này.

Sở Giao thông Vận tải tổng hợp các khó khăn vướng mắc, phát sinh của các cơ quan, đơn vị có liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa

Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện và phổ biến nội dung của Quyết định này đến UBND các xã, phường, đơn vị có liên quan biết chấp hành thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc, phát sinh, kịp thời phản ánh về Sở Giao thông Vận tải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông Vận tải, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế Đồng Nai, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quốc Hùng